

Cảm nhận về chi tiết “dòng nước mắt” trong “Vợ nhặt” và “Chiếc thuyền ngoài xa”**Ngữ văn 12****Đề bài:**

“Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con để cái mở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt” (Vợ nhặt – Kim Lân)

“Thằng nhỏ cho đến lúc này vẫn chẳng hề hé răng, như một viên đạn bắn vào người đàn ông và bây giờ đang xuyên qua tâm hồn người đàn bà, làm rõ xuống những dòng nước mắt” (Chiếc thuyền ngoài xa – Nguyễn Minh Châu)

Trình bày cảm nhận của anh/chị về chi tiết “dòng nước mắt” trong những câu văn trên.

Hướng dẫn**I. Mở bài**

– Giới thiệu về nhà văn Kim Lân và truyện ngắn Vợ nhặt, nhà văn Nguyễn Minh Châu và truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa

+ Hai nhà văn đều thể hiện rõ tư tưởng nhân đạo, nhân văn trong sự nghiệp VH

+ Hai tác phẩm khắc họa tình người, tình mẹ, trong đó chi tiết “dòng nước mắt” là một phương tiện biểu hiện.

II. Thân bài

a) Cảm nhận chi tiết “dòng nước mắt” trong Vợ nhặt

* Giới thiệu diễn biến dẫn đến chi tiết

– Nêu hoàn cảnh xuất hiện dòng nước mắt của bà cụ Tứ – mẹ Tràng: tình huống truyện anh Tràng nhặt vợ, diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ

* Cảm nhận, phân tích chi tiết “dòng nước mắt”:

– Là biểu hiện của nỗi đau khổ, tủi phận: con lấy vợ vào giữa ngày đói khiến bà vừa mừng lại vừa tủi, vừa lo lắng...

+ Giọt nước mắt chỉ “rỉ” ra hiếm hoi bởi cả đời đã cạn khô nước mắt trong những tháng ngày khôn khổ dằng dặc...

+ “Kẽ mắt kèm nhèm” là sự hiện hình của một bức chân dung đầy khổ hạnh của người phụ nữ nông dân lớn tuổi

– Là biểu hiện của tình mẫu tử thiêng liêng: thương con thất lòng

* Đánh giá:

– Giá trị nội dung: Dòng nước mắt đã thể hiện giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc:

+ Hiện thực: phơi bày tình cảnh xã hội những năm trước cách mạng, trong nạn đói 1945

+ Nhân đạo: cảm thông thương xót; tố cáo xã hội; trân trọng ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn người mẹ

– Đặc sắc nghệ thuật: chi tiết nhỏ nhưng nội dung ý nghĩa truyền tải lớn; diễn tả nội tâm nhân vật đặc sắc

b) Cảm nhận chi tiết “dòng nước mắt” trong Chiếc thuyền ngoài xa

* Giới thiệu diễn biến dẫn đến chi tiết

– Nêu hoàn cảnh xuất hiện dòng nước mắt của NDBHC: câu chuyện gia đình hàng chài, diễn biến tâm trạng NDBHC

* Cảm nhận, phân tích chi tiết “dòng nước mắt”:

– Là biểu hiện của nỗi đau đớn: gia cảnh nghèo khó bế tắc -> tình trạng bạo lực trong gia đình không có lối thoát -> câu chuyện thằng con phạm vào tội ác trái luân thường đạo lý không thể giải quyết, nỗi lo lắng về sự phát triển nhân cách lệch lạc của con đã không tìm được giải pháp...

– Là biểu hiện của tình mẫu tử thiêng liêng: thương con thất lòng, khi chồng đánh không hề có bất kỳ phản ứng nào, nhưng hành động của thằng con khiến chị như vực tỉnh, như bị một viên đạn xuyên qua tâm hồn để thức dậy nỗi đau tận cùng

* Đánh giá:

– Giá trị nội dung: Dòng nước mắt đã thể hiện giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc:

+ Hiện thực: phơi bày tình cảnh xã hội những năm sau chiến tranh và đêm trước thời kỳ Đổi mới 1986

+ Nhân đạo: cảm thông thương xót; trân trọng ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn người mẹ

– Đặc sắc nghệ thuật: chi tiết nhỏ nhưng nội dung ý nghĩa truyền tải lớn; diễn tả nội tâm

nhân vật đặc sắc

c) So sánh

* Điểm tương đồng

– Về nội dung:

+ Đều là những dòng lệ của người phụ nữ, của người mẹ trong hoàn cảnh nghèo đói và khốn khổ

+ Đều là “giọt châu của loài người”, giọt nước chan chứa tình người trào ra từ tâm hồn những bà mẹ giàu lòng vị tha, đức hi sinh

+ Đều góp phần thể hiện giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm: phản ánh hiện thực xã hội trong những thời điểm khác nhau; thể hiện tấm lòng thương cảm đối với bi kịch của con người và sự trân trọng vẻ đẹp tình đời, tình người của tác giả.

– Về nghệ thuật: Đều cho thấy ngòi bút miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc của hai nhà văn qua việc lựa chọn chi tiết đặc sắc

* Điểm khác biệt

– Về nội dung: Hoàn cảnh riêng của 2 nhân vật khác nhau- nước mắt cũng mang những nỗi niềm riêng

+ Chi tiết dòng nước mắt của bà cụ Tứ gắn với tình huống anh cu Tràng “nhặt” được vợ; bà cụ cảm thấy ai oán, xót thương cho số kiếp đứa con mình và cũng xót tủi cho chính thân phận mình. Nhưng phía trước bà cụ là ánh sáng của hạnh phúc nhen nhóm

+ Còn dòng nước mắt của người đàn bà hàng chài chan chứa sau sự việc thằng Phác đánh lại bố để bảo vệ mẹ và hoàn cảnh éo le, ngang trái của gia đình bà đã diễn ra trước mắt nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng; người phụ nữ vùng biển này thấy đau đớn, nhục nhã vì không thể giấu được bi kịch gia đình, vì thương xót, lo lắng cho con. Phía trước chị là một màu mù xám, bế tắc

– Về nghệ thuật thể hiện: Để khắc họa chi tiết dòng nước mắt, Kim Lân sử dụng hình thức diễn đạt trực tiếp, giản dị, Nguyễn Minh Châu dùng cách diễn đạt ví von, hình ảnh. (0,5)

d) Lí giải

* Vì sao giống? Giống về nội dung vì cùng hướng đến:

- + Từ nỗi đau -> đề xuất giải pháp cách mạng
- + Từ vẻ đẹp tâm hồn -> ca ngợi vẻ đẹp người phụ nữ VN truyền thống -> cùng là những nhà văn hiện thực và nhân đạo sâu sắc
- * Vì sao khác?

– Hoàn cảnh khác và tương lai khác do được viết trong những bối cảnh khác nhau (KL từ sau khi CM thành công nhìn lại viết nên mang cảm quan lạc quan; NMC nhìn trong hiện tại nên không dám chắc chắn tin tưởng ở tương lai) – PCNT của mỗi tác giả khác biệt không trộn lẫn

III. Kết luận

– Khẳng định vấn đề: vẻ đẹp và sức mạnh của dòng nước mắt người mẹ – Khẳng định giá trị tác phẩm và vị trí của tác giả trên văn đàn

Bài làm

Trong vô vàn những tác phẩm văn học Việt Nam, đề tài về người nông dân, người mẹ trong những hoàn cảnh gian khổ, nghèo đói vẫn chiếm số lượng lớn. Và “Vợ nhặt” – Kim Lân cùng “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu là những tác phẩm khá tiêu biểu thuộc đề tài đó. Hai tác phẩm của hai tác giả tưởng như hoàn toàn khác nhau lại cùng gặp nhau ở một chi tiết, đó là chi tiết

“Dòng nước mắt” “Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt” (Vợ nhặt – Kim Lân) và “Thằng nhỏ cho đến lúc này vẫn chẳng hề hé răng, như một viên đạn bắn vào người đàn ông và bây giờ đang xuyên qua tâm hồn người đàn bà, làm rỏ xuống những dòng nước mắt” (Chiếc thuyền ngoài xa – Nguyễn Minh Châu)

Hai nhà văn đều thể hiện rõ tư tưởng nhân đạo, nhân văn, đó cũng là những điểm sáng trong sự nghiệp văn học của cả hai tác giả. Hai tác phẩm đều khắc họa tình người, tình mẹ và chi tiết “dòng nước mắt” chính là một phương tiện để biểu hiện.

Vợ nhặt là những trang văn mà Kim Lân kể về số phận, cuộc đời của những người nông dân nghèo trước cách mạng. Bà cụ Tứ là người mẹ nghèo, cao tuổi chỉ còn cậu con trai

duy nhất là anh cu Tràng. Gia cảnh của bà cũng như biết bao gia đình khác lúc bấy giờ đó là sự đói kém, nghèo khó đến cùng cực. Vậy mà trong hoàn cảnh ấy, đưa con trai ngờ nghệch của bà đã “nhặt” về một cô vợ. Ban đầu bà cũng ngờ vực, ngạc nhiên rồi bất ngờ lắm. Nhưng khi nghe lời giới thiệu của cậu con trai “Nhà tôi về làm bạn với tôi đây u ạ” thì bà “bỗng hiểu ra bao nhiêu là cơ sự”. Và rồi trong suy nghĩ chầm chậm vì tuổi tác của bà cụ Tứ “Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt”. “Dòng nước mắt” chính là biểu hiện của nỗi đau khổ, tủi phận: con lấy vợ vào giữa ngày đói khiến bà lão vừa mừng lại vừa tủi và hơn hết là lo lắng vô cùng. Bà cụ Tứ đã ở tuổi gần đất xa trời, cuộc đời đã rất nhiều đau khổ, chồng và con gái mất, chỉ còn lại mẹ góa con côi, đắp đổi nuôi nhau qua ngày. Anh con trai thì lại chẳng sáng sủa để mong lấy được vợ, bà chỉ có mong mỏi lớn nhất là hy vọng gây dựng được gia đình cho con. Mong ước ấy giản đơn nhưng sao thật xa vời khi cảnh đói nghèo cứ vây lấy cuộc sống, hiện thực “chết đói như ngã rạ” khiến bà chẳng còn dám nghĩ đến mong mỏi ấy. Sau biết bao tháng ngày đau khổ của cuộc đời, dường như bà cụ Tứ đang ở mức tận cùng của bất hạnh trong hiện thực xót xa của nạn đói 1945 đó. Vậy mà bỗng nhiên con trai bà – anh cu Tràng đưa về một người phụ nữ, không lẽ nghi, không thủ tục nhưng hai đứa con đáng thương ấy nên vợ nên chồng. Bà cụ Tứ ngổn ngang bao tâm trạng. Mừng vì “người ta có gặp bước khó khăn này người ta mới lấy con mình, con mình mới có vợ được”, nhưng mừng rồi bà lại tủi, bởi “người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, còn mình thì...”, giá như bà cụ có thể làm được “dăm ba mâm” thì có lẽ nỗi tủi hờn ấy sẽ vui đi phần nào, nhưng trong nạn đói lúc bấy giờ thì đó thực sự là điều quá viễn vông, xa xỉ. Và bao trùm lên tất cả là sự lo lắng của người mẹ “liệu chúng nó có nuôi nổi nhau, cuộc đời chúng nó có khá hơn cuộc đời vợ chồng bà trước kia không”. Trong những cảm xúc ngổn ngang ấy, “kẽ mắt kèm nhèm của bà cụ rỉ xuống những dòng nước mắt”.

Tác giả đã để cho dòng nước mắt ấy “rỉ” ra hiem hoi bởi cả đời với toàn những năm tháng khôn khổ dường như bà cụ đã cạn khô nước mắt rồi. Nguyễn Khuyến trong bài Khóc

Dương Khuê cũng đã từng viết “tuổi già hạt lệ như sương/Hơi đây ép lấy hai hàng chứa chan” hay Nam Cao khi miêu tả nước mắt của Lão Hạc “Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra”. Những năm tháng trải đời với biết bao cay đắng khiến cho họ dù đau đớn nhưng cũng đã cạn khô nước mắt, chai sạn với cuộc đời nên những dòng nước mắt chỉ là sự “rỉ” ra hiếm hoi mà thôi. Kim Lân đã để chân dung bà cụ Tứ hiện lên qua chi tiết “kẽ mắt kèm nhèm” – một bức chân dung đầy khổ hạnh của người nông dân lớn tuổi. Dòng nước mắt của bà cụ Tứ không chỉ là biểu hiện của nỗi đau khổ, tủi phận mà còn là biểu hiện của tình mẫu tử thiêng liêng, mừng hay tủi hay lo lắng cũng đều xuất phát từ tình thương con đến thắt lòng, từ trái tim nhân hậu của người mẹ. Có thể nói, chi tiết “dòng nước mắt” đã thể hiện giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo sâu sắc. Chi “dòng nước mắt” của bà cụ Tứ nhưng ta có thể thấy được tình cảnh xã hội những năm trước cách mạng, trong nạn đói 1945. Đặc biệt, đó còn là sự cảm thông thương xót những người nông dân khốn khổ, là sự tố cáo xã hội, tố cáo giai cấp thống trị đã đè nén áp bức người dân. Nhưng đặc biệt nhân đạo ở đây là sự ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn người mẹ mà Kim Lân dành nhiều tâm huyết vào ngòi bút của mình. Chi tiết “dòng nước mắt” còn mang giá trị nghệ thuật đặc sắc. Dù chỉ là chi tiết nhỏ nhưng nội dung ý nghĩa truyền tải lại rất lớn, diễn tả chân thực, sinh động nội tâm nhân vật.

Còn lý do vì sao mà tác phẩm của Nguyễn Minh Châu lại có sự xuất hiện của “Dòng nước mắt”. Chiếc thuyền ngoài xa là tác phẩm mà ông nói về cuộc đời của người dân trong thời kì sau cách mạng, thời kì còn nhiều u tối, khó khăn. Phùng – một nghệ sĩ luôn đi tìm cái đẹp đã vô tình bắt gặp và rồi đắm say trước hình ảnh của chiếc thuyền mờ ảo hiển hiện trên sông. Nhưng anh đâu biết rằng, đằng sau đó là bi kịch bạo lực của một gia đình. Người đàn bà hàng chài hằng ngày phải gánh chịu những trận đòn dã man của người chồng – người chịu áp lực mưu sinh nuôi sống cả một gia đình đến 9, 10 người con trong hiện thực đói nghèo. Và rồi, thằng Phác, con trai chị đã xông đến đánh chính cha mình để bảo vệ cho mẹ để rồi nhận hai cái bạt tai ngã dúi xuống cát “Thằng nhỏ cho đến lúc này vẫn chẳng hề hé răng, như một viên đạn bắn vào người đàn ông và bây giờ đang xuyên qua tâm hồn người đàn bà, làm rõ xuống những dòng nước mắt” Nếu chi tiết “dòng nước

mắt” của bà cụ Tứ là biểu hiện của nỗi đau khổ, tủi phận, xót xa thì “dòng nước mắt” của người đàn bà hàng chài là biểu hiện của sự đau đớn bởi hoàn cảnh gia đình bế tắc. Gia cảnh nghèo khó, thuyền chạt lại đông con chín mười đứa khiến khó khăn chồng chất khó khăn, số lượng cá bắt được thì không đổi nhưng nhu cầu thì ngày càng tăng, con ngày một lớn hơn khiến gia đình người đàn bà hàng chài càng túng bấn, bế tắc. Điều đó làm người chồng phải tìm cách giải tỏa nhưng lại giải tỏa bằng cách đánh vợ, bằng bạo lực gia đình, một cảnh bạo lực không lối thoát, không biết bao giờ có thể kết thúc bởi chỉ khi nào gia đình ấy thoát khỏi đói nghèo, tìm hướng đi cho riêng mình thì mới hy vọng thoát khỏi thảm cảnh ấy. Nhưng điều đó liệu có xảy ra được không khi cái nghèo ngày một lớn, cảnh bạo lực ngày càng trầm trọng thêm. Kéo theo đó là tội ác trái luân thường đạo lý của thằng con và nỗi lo lắng của người đàn bà về sự phát triển nhân cách lệch lạc của những đứa trẻ tội nghiệp thường xuyên phải chứng kiến cảnh cha chúng đánh mẹ một cách không thương tiếc. Và “dòng nước mắt” một lần nữa là biểu hiện của tình mẫu tử thiêng liêng. Chị khóc vì thương con. Khi chồng đánh, chị không hề có bất kì phản ứng nào, không chạy trốn, không chống trả chỉ đứng im chịu đòn, cam chịu đến mức trong con mắt của Phùng và Đẩu thì sự cam chịu ấy là bắt nguồn từ việc thất học, từ sự u mê tăm tối. Thế nhưng trước hành động của thằng con, nó lao đến bổ mình như một viên đạn rồi đánh bổ mình và sau đó nhận hai cái bạt tai của bố ngã dúi xuống cát, chị như sức tĩnh. Hành động của thằng con như một viên đạn xuyên qua tâm hồn người đàn bà để thức dậy nỗi đau tận cùng. Chị khóc, chị mếu máo, vái lạy con rồi lại buông ra... Vô cùng đau đớn! Chị không chỉ cảm thấy thương con, xót xa cho con mà còn cảm thấy có lỗi với con nữa. Thân là một người mẹ nhưng chị chẳng thể che chắn, bảo vệ cho con, mang đến cho chúng tuổi thơ trong trẻo yên bình. Những cảnh bạo lực gia đình cứ tàn nhẫn ăn sâu vào kí ức hàng ngày của chúng, cảnh cha mẹ bất hòa đã làm lệch lạc những suy nghĩ, nhận thức và hành động của những đứa trẻ tội nghiệp. Chị nhận lỗi về mình, nhận lỗi vì không thể nuôi dạy những đứa con cho tốt. Ai dám chắc rằng khi chúng lớn lên sẽ không trở thành những hung thần bạo lực, những hung thần thậm chí còn kinh khủng hơn bố nó trước kia. Chỉ một chi tiết “dòng nước mắt” mà truyền tải nội dung ý nghĩa thật lớn, mang đến cho người đọc cái

nhìn sâu thẳm vào nội tâm nhân vật, đồng thời mang giá trị hiện thực và nhân đạo sâu sắc. Nó đã phơi bày tình cảnh xã hội những năm sau chiến tranh và đêm trước đổi mới 1986. Một hiện thực khô ải vì nghèo đói, vì tăm tối, vì bạo lực...

Con mắt nhân đạo của Nguyễn Minh Châu được thể hiện qua sự cảm thông, thương xót cho số phận của người đàn bà hàng chài hay cũng như biết bao người phụ nữ đáng thương, tội nghiệp như vậy trong xã hội đương thời. Bên cạnh đó, ông còn dùng ngòi bút của mình cất lên lời trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn của người mẹ. Trong nỗi đau, người mẹ vẫn cam chịu, vẫn nhẫn nhịn, chấp nhận cho chồng đánh để chồng giải tỏa phần nào áp lực từ cuộc sống đói nghèo để rồi tiếp tục cùng mình bươn chãi, mưu sinh lo toan cho gia đình, nuôi lớn các con.

Chi tiết “dòng nước mắt” của cả hai tác phẩm đều có những điểm chung. Đó đều là những dòng lệ của người phụ nữ, của người mẹ trong hoàn cảnh nghèo đói và khốn khổ, là “giọt châu của loài người”, giọt nước chan chứa tình người trào ra từ tâm hồn những bà mẹ giàu lòng vị tha, đức hy sinh. Bên cạnh đó, hai chi tiết đều góp phần thể hiện giá trị nội dung và nhân đạo của tác phẩm: phản ánh hiện thực xã hội trong những thời điểm khác nhau, thể hiện tấm lòng thương cảm đối với bi kịch của con người và sự trân trọng vẻ đẹp tình đời, tình người của tác giả và cho thấy ngòi bút miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc của hai nhà văn qua việc lựa chọn chi tiết đặc sắc.

Hoàn cảnh riêng của hai nhân vật khác nhau nên dòng nước mắt cũng mang nỗi niềm riêng. Chi tiết “dòng nước mắt” của bà cụ Tứ gắn với tình huống anh cu Tràng “nhật” được vợ, bà cụ tuy cảm thấy ai oán, xót xa và thương cho số kiếp đứa con mình và cũng xót tủi cho chính thân phận mình nhưng phía trước bà cụ là ánh sáng của hạnh phúc nhen nhóm. Còn “dòng nước mắt” của người đàn bà hàng chài chan chứa sau sự việc thắng Phác đánh lại bố để bảo vệ mẹ và hoàn cảnh éo le, ngang trái của gia đình chị diễn ra trước mắt nghệ sĩ Phùng. Chị cảm thấy đau đớn, nhục nhã vì không thể giấu được bi kịch gia đình, vì thương xót, lo lắng cho con. Tội nghiệp thay khi phía trước chị là một mùa mù xám, bế tắc. Để khắc họa chi tiết “dòng nước mắt”, Kim Lân sử dụng hình thức diễn đạt trực tiếp, giản dị còn Nguyễn Minh Châu dùng cách diễn đạt ví von, hình ảnh.

Cùng gặp nhau ở những điểm chung bởi cả Kim Lân và Nguyễn Minh Châu đều cùng hướng đến đề xuất giải pháp cách mạng từ nỗi đau của chính nhân vật và cùng ca ngợi vẻ đẹp người phụ nữ Việt Nam truyền thống. cùng là nhà văn nhân đạo và hiện thực sâu sắc. Thế nhưng hoàn cảnh và tương lai khác bởi các chi tiết được tạo nên trong những bối cảnh khác nhau. Kim Lân viết sau khi cách mạng thành công viết nên từ cảm quan lạc quan Nguyễn Minh Châu nhìn trong hiện tại, ông không thể chắc chắn rằng liệu tương lai có tốt đẹp hơn với người phụ nữ hàng chài đáng thương không. Đồng thời phong cách mỗi tác giả luôn có sự khác biệt không trộn lẫn. Vì thế cùng là chi tiết dòng nước mắt nhưng mỗi ngòi bút lại có cách tiếp cận riêng, tạo ấn tượng riêng nơi người đọc.

Chi tiết “dòng nước mắt” ở hai tác phẩm Vợ nhặt của Kim Lân và Chiếc thuyền ngoài xa của Nguyễn Minh Châu đều đạt thành công cả về nội dung và nghệ thuật. Tất cả mang đến những màu sắc riêng biệt để người đọc tìm đến văn học, tìm đến hiện thực, tìm đến các giá trị nhân văn với nhiều cánh cửa khác nhau.

Mời bạn đọc cùng tham khảo <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-12>